

IV TÀI LIỆU THAM KHẢO :

1. Nguyễn Bá An, Sổ tay thợ hàn, NXB Xây dựng, Hà nội, 1986.
2. Hoàng Tùng, Nguyễn Văn Siêm, và các tác giả, Công nghệ kim loại, NX NXB. ĐH & THCN. 1974,
3. Hoàng Tùng, Nguyễn Thúc Hà, Ngô Lê Thông, Chu Văn Khang, Cẩm nang hàn, NXB KH&KT, 1998
4. Nguyễn Văn Thông, Vật liệu và công nghệ hàn, NXB KHKT, 1998.
4. Акулов А.А. Справочник по сварке Том 4 - Изд. Машиюстрение - Москва. 1971
5. А мигуд Д. З . Справочник молодого газосварщика газорезчика Изд. Высшая школа - Москва. 1974
6. Волченко Контроль качества сварки - Изд. Машиюстрение - Москва. 1975
7. Сварка металов - Государственные стандарты СССР- часть 1 - Изд. Стандартов - Москва. 1973
8. Сварка металов - Государственные стандарты СССР- часть 2 - Изд. Стандартов - Москва. 1973
9. Голоченко В. С. Никонов А. В. Сварка судовых конструкций в активных защитных газах - Изд. судострение. Лен инград - 1972
10. Гуревич С.М. Справочник по сварке цветных металлов - Наукова думка - Киев - 1981
11. Новожилов Н.М. Основы металлургии дуговой сварки в активных защитных газах - Изд. Машиюстрение - Москва. 1972
12. Патон Б.Е Технология электрческой сварки металлов и сплавов плавлением - Изд. Машиюстрение - Москва. 1974
13. Петров Г.Л. Тумарев А.С. Теория сварочных процессов- Изд. Высшая школа - Москва. 1970
14. Шебеко Л.П. Оборудование и Технология автоматической сварки - Изд. Высшая школа - Москва. 1975
15. Фролов В.В. Теоретические основы сварки - Изд. Высшая школа - Москва. 1977

Tác giả và tên sách

**Số
TT**

- 1 Nguyễn Bá An, Sổ tay thợ hàn, NXB Xây dựng, Hà nội, 1986, 326 trang.
- 2 Hoàng Tùng, Nguyễn Văn Siêm, và các tác giả, Công nghệ kim loại, NXB ĐH & THCN. 1974,
- 3 Hoàng Tùng, Nguyễn Thúc Hà, Ngô Lê Thông, Chu Văn Khang, Cẩm nang hàn, NXB KH&KT, 1998
Nguyễn Văn Thông, Vật liệu và công nghệ hàn, NXB KHKT, 1998, 280 trang
- 4 Amigut D.Z. Sổ tay thợ hàn khí, 1974 . (tiếng Nga)
- 5 Phrolop V.V. Teoriaticheskie osnovuw svarki, NXB Vishaia Skôla, Moskva, 1970
Petrov, G.L Sumarev A.S. Teoria Svarochnuwk prosexov , Moskva, “Výhaia Skola” 1977. (tiếng Nga)
- 7 Patôn B.E. Technologia Electrichekoi Svarki plavlenia, NXB “mashinostroienie” M, 1974, 768 trang. (tiếng Nga)
- 8 Vainbôim D.I. Avtomatichékaia i poluavtomaticheskaia Dugavaia svarka. NXB Sudostroienie, 1966, 434 trang . (tiếng Nga)
- 9 Vônchenko V.N. Kiểm tra chất lượng mối hàn, NXB Machinôstroienie, 1975, 328 trang. (tiếng Nga)
- 10 ΓΟΛΟΒ ΙΕΛbKO B.C, ΗΠΚΟΗΟΒ Α.Β
CΒΑΡΚΑ CΥΔΟΒbIX ΚΟΗCΤΡΥΚUIIII Β 3ΑΙΠΠΗbIX ΓΑ3ΑΧ,
1972
- 11 ΗΟΒΟ JKΠΙΛΟΒ Η.Μ. ΟCΗΟΒbI ΜΕΤΑΛΛΥΡΓΙΙΙ ΔΥΓΟΒΟΙΙ

СВАРКИ В АКТИВНЫХ ГАЗАХ, 1972

- 12 И ЕЗБАХ Д. К. СВАРКА НА ОТКРЫТЫХ ПЛОЩАДКАХ В
СУДОСТРОЕНИИ И СУДОРЕМОНТЕ, 1974